

## KHOA HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

# CÁC LOÀI THUỘC CHI CỬ NÂU CÓ GIÁ TRỊ LÀM THUỐC VÀ THỰC PHẨM Ở TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Mai Văn Phô\*

## 1. Mở đầu

Chi Củ nân (*Dioscorea*) ở nước ta là chi độc nhất của họ Củ nân (*Dioscoreaceae* R. Br. 1810). Trên thế giới, họ Củ nân có 9 chi, khoảng 650 loài, phân bố ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới.

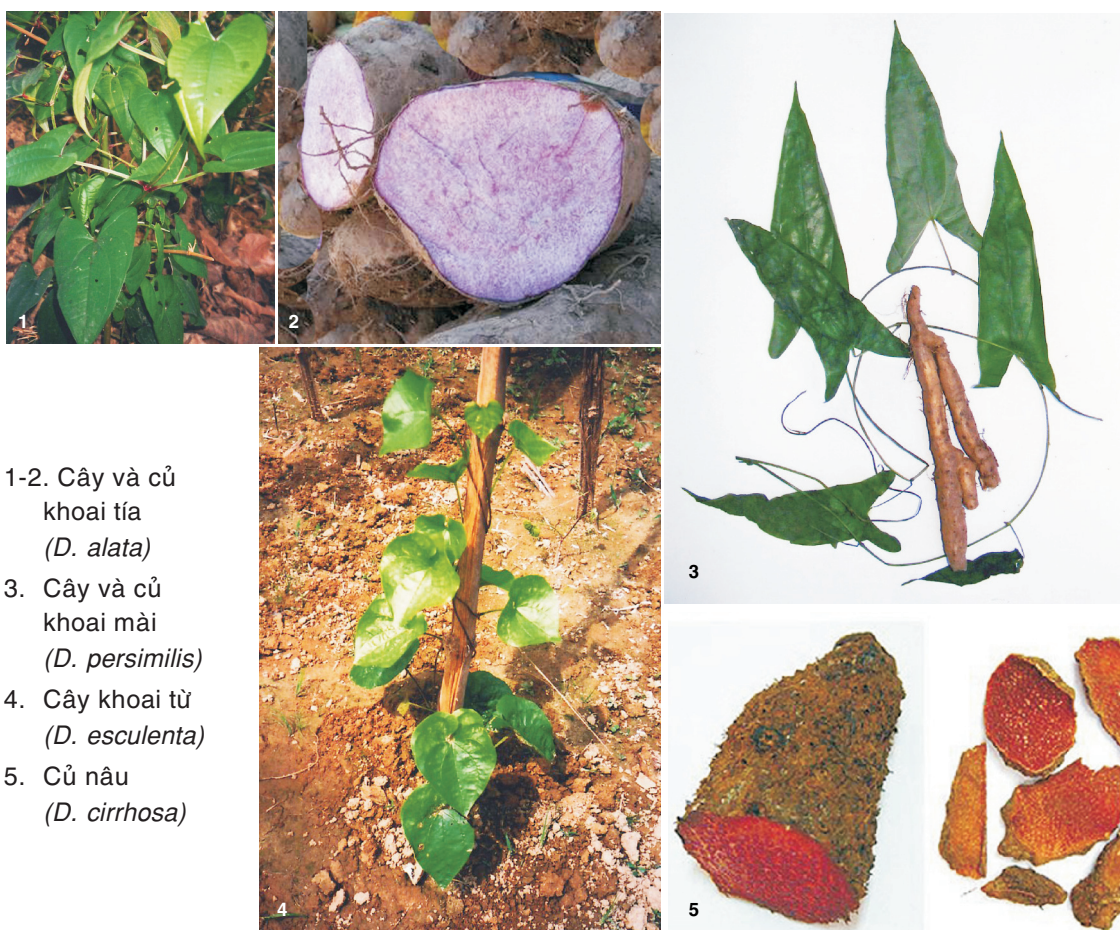
Ở Việt Nam, chi Củ nân có khoảng 40 loài, trong đó có nhiều loài được người dân sử dụng để làm thực phẩm, làm thuốc và một số công dụng khác.

Qua quá trình điều tra thu thập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, bước đầu chúng tôi ghi nhận được 10 loài, trong đó có một số loài cần được nghiên cứu sâu hơn vì có giá trị về nhiều mặt, cần được phát triển trong ngành y dược để làm nguyên liệu sản xuất thuốc và kinh doanh xuất khẩu.

## 2. Danh lục các loài thuộc chi Củ nân (*Dioscorea*) có ở Thừa Thiên Huế

STT	Tên khoa học	Tên phổ thông	Công dụng
1	<i>Dioscorea alata</i> L.	Khoai tía, Củ cẩm, Khoai vạc, Củ mỡ, Khoai ngọt, Củ cái	- Làm thực phẩm - Làm thuốc
2	<i>D. bulbifera</i> L.	Khoai dái, Củ đại, Củ trời	- Làm thuốc
3	<i>D. cirrhosa</i> Lour.	Củ nân	- Nấu kỹ mới ăn được - Làm thuốc - Nhuộm vải - Thuộc da
4	<i>D. esculenta</i> (Lour.) Burk.	Khoai từ, Củ từ	- Làm thực phẩm - Làm thuốc
5	<i>D. glabra</i> Roxd.	Khoai rặng, Củ rặng, Củ cộc, Củ chùy	- Làm thuốc
6	<i>D. hispida</i> Dennst.	Củ nân, Củ nê, Củ nân trắng	- Có thể ăn được - Làm thuốc - Có độc, ăn nhiều có thể chết người
7	<i>D. kratika</i> Proin & Burk.	Khoai mọi, Ha mụ mác mây (tiếng Cơ Tu)	- Làm thuốc
8	<i>D. pentaphylla</i> L.	Từ năm lá, Củ trâu	- Làm thuốc - Có thể ăn được
9	<i>D. persimilis</i> Prain & Burk.	Khoai mài, Củ mài, Sơn dược, Chính hoài, Thự dự, Khoai chụp, Hoài sơn	- Làm thuốc - Làm thực phẩm
10	<i>D. oryzetorum</i> Prain & Burk.	Khoai chuột	- Làm thuốc - Có thể ăn được

\* Khoa Sinh, Trường Đại học Khoa học Huế.



- 1-2. Cây và củ  
khoai tía  
(*D. alata*)
3. Cây và củ  
khoai mài  
(*D. persimilis*)
4. Cây khoai từ  
(*D. esculenta*)
5. Củ nâu  
(*D. cirrhosa*)

### 3. Giá trị sử dụng các loài thuộc chi Củ nâu (*Dioscorea*) có ở Thừa Thiên Huế

#### 3.1. Dùng làm thuốc

Các loài thuộc chi Củ nâu điều tra được ở Thừa Thiên Huế đều được người dân sử dụng làm thuốc. Việc sử dụng chúng còn tùy thuộc vào loài đó có mặt ở đâu và được dân tộc nào dùng làm thuốc gì. Trong các tài liệu mà chúng tôi tham khảo thì Võ Văn Chí (1999) trong *Từ điển cây thuốc Việt Nam* đã công bố 10 loài thuộc chi Củ nâu dùng làm thuốc ở nước ta. Trong 10 loài chúng tôi điều tra được ở Thừa Thiên Huế, loài Củ mài gừng (*Dioscorea gingerensis*) mà tác giả đề cập thì chúng tôi chưa gặp, riêng loài Khoai chuột (*D. oryzetorum*) lại không có trong tài liệu của tác giả. Theo Đỗ Tất Lợi (2005), tác giả nêu 3 loài thuộc chi này và có 2 loài ở Thừa Thiên Huế.

Theo Huỳnh Văn Kéo và Trần Thiệu Ân (2006) trong *Đa dạng sinh học cây thuốc vùng núi Bạch Mã*, thì có 7 loài thuộc chi Củ nâu có ở khu vực này. Đặc biệt khi chúng tôi tiếp xúc với các dân tộc Vân Kiều và Cơ Tu

ở Nam Đông, Khe Tre, Hương Thọ, các già làng, trưởng bản cho biết, theo kinh nghiệm của các dân tộc này thì các loài Khoai mọi (*Dioscorea kratica*) và Củ nâu (*Dioscorea cirrhoza*) đều có thể làm thuốc trị đau dạ dày, riêng Củ nâu xắt lát phơi khô, ngâm rượu còn trị đau lưng. Các loài khác như Củ dại (*Dioscorea bulbifera*), Củ trâu hay Từ năm lá (*Dioscorea pentaphylla*) dùng để trị viêm tuyến giáp, thổ huyết, đắp vết thương bị súng tấy. Hầu hết các loài khác đều dùng làm thuốc bổ thận, bổ máu, trị ngộ độc, di tinh, mộng tinh.

Trong số các loài dùng làm thuốc, chúng tôi đề nghị cần quan tâm nghiên cứu sâu hơn về nhiều mặt, đó là loài Khoai mài (*Dioscorea persimilis*). Loài này còn có tên là Sơn dược, Củ mài, Chính hoài, Thự dự, Khoai chụp. Khoai mài được khai thác để chế biến thành vị thuốc là Hoài sơn. Về hình thái ngoài, đây là một loài dây leo có lá hình tim, có những củ nhỏ ở nách lá (đái mài), rễ củ đâm sâu xuống đất đến hàng mét. Vỏ củ Khoai mài có màu xám, thịt mềm, màu trắng, nhiều chất nhầy. Cụm hoa đơn tính, khác gốc, hoa màu vàng nhạt, hoa đực có 6 nhị, quả nang có 3 cánh. Khoai mài phân bố ở các tỉnh miền Bắc, miền Trung, Tây Nguyên và các nước như Lào, Campuchia và Trung Quốc.

Theo Đỗ Tất Lợi (2005), Phạm Thiệp & nnk. (2000), trong Củ mài tinh bột chiếm 63,25%, protein chiếm 6,75%, glucose 0,45%, ngoài ra còn chứa musin là một protein nhớt và một số chất khác như allantoin, cholin, arginin, men maltose, sapolin có nhân maltose, còn hoạt chất hiện nay chưa rõ. Theo nhiều nhà nghiên cứu, Khoai mài được sử dụng để chữa trị rất nhiều bệnh [1, 8]:

- Dùng chữa bệnh đường ruột, tiêu chảy, lỵ lâu ngày.
- Chữa bệnh tiêu khát (đái tháo đường).
- Chữa di tinh, mộng tinh, hoạt tinh.
- Chữa viêm tử cung ở phụ nữ (Bạch đới).
- Suy thận, đi tiểu nhiều, mỏi lưng, chóng mặt, hoa mắt.
- Ra mồ hôi trộm.

Tại Thừa Thiên Huế, theo điều tra của chúng tôi, người Cơ Tu và Vân Kiều dùng Khoai mài hầm rục với thịt thú rừng hay cá suối cho người bệnh dùng để chóng phục hồi sức khỏe.

Với tính chất đặc biệt đã nêu, ở Thừa Thiên Huế hiện nay Khoai mài đang được nghiên cứu về đặc tính các hoạt chất có trong tinh bột để thử nghiệm trị bệnh đái tháo đường. Một trong những khó khăn mà các nhà khoa học đang gặp phải là nguồn nguyên liệu để tiến hành thí nghiệm rất khó sử dụng với khối lượng lớn. Vừa khó khai thác, vừa không đảm bảo số lượng và chất lượng. Chính vì vậy việc nhân giống Khoai mài hiện nay là điều cần thiết.

Người dân đã dùng gốc rễ và củ mài để trồng vào mùa xuân và sau 1-2 năm là thu hoạch. Theo chúng tôi, nếu nhu cầu sử dụng hiện tại là cần thiết cho việc sản xuất thuốc thì nên chăng chúng ta áp dụng phương thức nhân giống bằng phương pháp cấy mô hoặc giâm cành. Nếu thành công, chúng ta sẽ có sản phẩm chủ động hơn và Khoai mài có thể trở thành một đối tượng gây trồng cho vùng đồi núi trong tỉnh ta, vừa để chế biến xuất khẩu và phục vụ tại chỗ.

### **3.2. Dùng làm thức ăn**

Trong số 10 loài thuộc chi Củ nâu có ở Thừa Thiên Huế, có 3 loài được dùng làm lương thực, thực phẩm là Khoai tía hay Khoai vạc (*Dioscorea alata*), Khoai từ (*Dioscorea esculenta*) và Khoai mài (*Dioscorea persimilis*). Cách dùng phổ biến là luộc chín để ăn, nấu cháo, nấu canh hay rế cơm. Người ta thường trồng để lưu giữ lại trong nhà phòng khi chống đói. Riêng Khoai mài thường ở đồi, rừng phải đào sâu đúng mùa mới tốt. Ngoài cách ăn trên, Khoai tía và Khoai mài còn dùng để nấu chè. Khoai tía về hình thái củ bên ngoài được gọi nhiều tên: Nếu có dạng bàn tay người ta gọi là Khoa chỉ, dạng thuôn gọi là Khoai bắp chuối, dạng cong gọi là Tía ngà voi và dạng củ tròn. Dạng củ tròn thường có màu tím đậm, khi nấu ra cho mùi thơm nên gọi là Khoai tía thơm. Còn 3 dạng còn lại thịt củ thường có màu trắng nhiều hơn tím nên gọi Khoai tía mỡ.

Chè Khoai tía cũng là một đặc sản của Huế giống như chè Bột lọc bột thịt quay hay chè Long nhãn hạt sen. Các bà nội trợ trước đây khi nấu chè Khoai tía thường làm rất công phu. Sau khi rửa sạch đất cát, gọt vỏ nâu vớt bỏ, tiếp tục gọt lớp thịt cứng có màu tím đậm dưới lớp vỏ nâu đen, luộc để lấy nước màu tím đỏ. Sau đó dùng vỏ tre tươi chẻ mỏng như dao, uốn cong hình chữ U và nạo lớp thịt còn lại, làm như vậy khi nấu chè sẽ dẻo, mịn, không bị vón cục. Chè thường nấu với đường kính có thêm một ít lá dứa thơm để tăng mùi hương. Chè khi nấu xong được múc vào bát sứ trắng hoặc ly thủy tinh sẽ có màu tím hoa Mua rất đẹp. Còn chè Khoai mài thì được các bà gọt sạch, cắt hình con cờ, nấu với đường phèn. Nấu xong cần để nguội khoảng 2 giờ sau mới ăn, như vậy sẽ thấy mát ở cổ họng, dễ tiêu hóa, tăng dinh dưỡng.

### **3.3. Các công dụng khác**

- Loài Củ nâu (*Dioscorea cirrhosa*) được sử dụng để nhuộm vải, thuộc da đối với các dân tộc ít người miền núi.

- Loài Củ dại (*Dioscorea bulbifera*) được trồng làm cảnh.

## **4. Kết luận**

Qua điều tra thu thập các loài thuộc chi Củ Nâu (*Dioscorea*) ở Thừa Thiên Huế, bước đầu chúng tôi xác định được 10 loài, hầu hết được người

dân dùng làm thuốc để chữa nhiều bệnh. Có 3 loài là Khoai tía (*D. alata*), Khoai từ (*D. esculenta*) và Khoai mài (*D. persimilis*) được dùng làm thực phẩm. Một loài được dùng để nhuộm vải, thuộc da là Củ nâu (*D. cirrhosa*). Một loài có thể làm cây cảnh là Củ dại (*D. bulbifera*).

Theo yêu cầu thực tế cũng như các tư liệu khoa học, chúng tôi nhận thấy cần nghiên cứu sâu hơn về loài Khoai mài (*D. persimilis*) để phát triển làm dược liệu trị bệnh đái tháo đường.

## M V P

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Văn Chi (1999), *Từ điển cây thuốc Việt Nam*, Nxb Y học, Hà Nội.
2. Phạm Hoàng Hộ (2001), *Cây cỏ Việt Nam*, Quyển III, Nxb Trẻ, tr. 746-757.
3. Huỳnh Văn Kéo, Trần Thiện Ân (2006), *Đa dạng cây thuốc vùng núi Bạch Mã*, Nxb Thuận Hóa.
4. Đỗ Tất Lợi (2005), *Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*, Nxb Y học, Hà Nội.
5. Phạm Thiệp, Lê Văn Thuần, Bùi Văn Chương (2000), *Cây thuốc, bài thuốc và biệt dược*, Nxb Y học, Hà Nội.
6. Nguyễn Nghĩa Thìn, Mai Văn Phô (2005), *Đa dạng sinh học hệ nấm và thực vật Vườn Quốc gia Bạch Mã*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.
7. Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (2005), *Hải Thượng y tông tâm lĩnh*, tập 1-2, Nxb Y học, Hà Nội.
8. Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật (2005), *Danh lục các loài thực vật Việt Nam*, tập 3, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, tr. 469-476.

### TÓM TẮT

Qua quá trình điều tra, tác giả đã thu thập và xác định được 10 loài thuộc chi Củ nâu (*Dioscorea*) có ở tỉnh Thừa Thiên Huế. Cả 10 loài đều được người dân dùng làm thuốc, có 3 loài dùng làm thực phẩm, 1 loài dùng để nhuộm vải, thuộc da và 1 loài làm cây cảnh. Từ yêu cầu thực tế về nguyên liệu sản xuất dược liệu, tác giả đề xuất cần nghiên cứu sâu hơn về loài Khoai mài để làm thuốc chữa bệnh đái tháo đường.

### ABSTRACT

#### THE SPECIES IN THE *DIOSCOREA* GENUS VALUABLE FOR MEDICINAL PURPOSES AND FOOD PRODUCTS IN THỪA THIÊN HUẾ PROVINCE

The initial collection and identification results show 10 species belonging to *Dioscorea* genus found in Thừa Thiên Huế province. All ten species are used as medicine, there are three species used as food, a species used for cloth dyeing and leather tanning, and a species used as ornamental plants. From the real requirement of materials for medicinal production, further research on *Dioscorea persimilis* species to cure diabetes is suggested.